

Bản án số: 01/2022/HS-PT
Ngày: 04 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng và ông Lê Vũ Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Năm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hà Viết Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, (số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2021/TLPT-HS ngày 29/10/2021 đối với bị cáo Nguyễn C, do có kháng cáo của bị hại anh Hà Xuân Tuấn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo: Nguyễn C, sinh ngày 31/12/1979 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 183/18 Nguyễn Lộ T, phường Xuân P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ đá; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn C, sinh năm 1955 và bà Hồ Thị Á, sinh năm 1957; có vợ: Phan Thị Thanh T, sinh năm 1985; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/5/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

1. Anh Hà Xuân T, sinh năm 1981; nơi cư trú: 41A kiệt 47 Ưng B, phường Vỹ D, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ vợ mình là chị Hồ Thị Á có mối quan hệ tình cảm với người khác, nên khoảng 19 giờ ngày 24/02/2021, anh Hà Xuân T thấy chị Á điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Nguyễn Sinh C, phường Vỹ D, thành phố Huế, liền điều khiển xe mô tô đi phía sau để theo dõi. Khi chị Á rẽ vào quán cà phê ở Trung tâm thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế tại số 1 đường Hà Huy T, phường Xuân P, thành phố Huế, thì anh T dừng xe đứng ngoài hàng rào quan sát. Một lúc sau anh T thấy chị Á và Nguyễn C đi bộ nói chuyện với nhau trong khuôn viên của Trung tâm thể

thao tỉnh, nên đi đến vừa vỗ tay vừa nói: “Hoan hô hai tụi bây” đồng thời kéo chị Á đi về. Anh T và chị Á đi trước, thấy C đi sau lưng nên anh T quay lại nói: “Bữa nì hai đứa bây đừng có đi lại với nhau nữa”. Nghe vậy, C nói lại nên anh T tức giận xông đến đánh vào người C 02 cái, thì C dùng tay đánh trả lại anh T nhưng không gây thương tích gì. Sau đó, C bỏ chạy ra phía ngoài Trung tâm thể thao về phía ngã ba đường Hà Huy T - Bùi S, phường Xuân P, thành phố Huế và nhặt một cục đá (loại gạch dùng để lót vỉa hè) rồi đứng ở vỉa hè đường Hà Huy T. Còn anh T nói với chị Á “Về nhà trước đi” rồi điều khiển xe mô tô ra khỏi Trung tâm thể thao, khi đến vị trí ngã ba đường Hà Huy T - Bùi S thấy bị cáo C, thì anh T dừng xe lại và nói “Mi hẹn tau ra đây để đập tau phải không”. Nghe vậy, C đã dùng tay ném cục đá trúng vào vùng mặt anh T gây thương tích rồi bỏ chạy. Anh T bị thương nên vừa chửi vừa điều khiển xe mô tô đuổi theo nhưng không kịp, sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế cho đến ngày 25/02/2021 thì xuất viện. Ngày 28/02/2021, anh Hà Xuân T viết đơn trình báo cơ quan điều tra yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 cục đá hình dạng không xác định, dày 06cm, nơi rộng nhất dài 15cm, nơi hẹp nhất dài 10cm, chiều dài 19cm.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 108-21/TgT ngày 25/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phần mềm cung mày phải để lại sẹo, không ảnh hưởng chức năng: 3%;

Vết thương phần mềm môi trên để lại sẹo: 3%.

R11, R12 gãy xương ổ mắt vững đang được niềng cố định: 5%.

Chấn thương gãy ngang thân R14: 1.5%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 12% (mười hai phần trăm).

3. Vật gây và chiều hướng:

Rách da mày phải do vật tày có cạnh nham nhở tác động từ trước ra sau.

Tổn thương rách da môi và các răng R1.1, R1.2, R1.4 do vật tày có cạnh nham nhở tác động vào vùng môi trên phải theo hướng từ trước ra sau.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm giữa bị cáo Nguyễn C và anh Hà Xuân Tuấn đã thỏa thuận bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị cho Tuấn số tiền 33.750.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm 10/9/2021.

Giao bị cáo Nguyễn C cho Ủy ban nhân dân phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn C và bị hại anh Hà Xuân T về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn C bồi thường cho anh Hà Xuân Tuấn số tiền 33.750.000 đồng (ba mươi ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật để anh T điều trị, thay mới 04 răng (R11, R12, R13, R14).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/09/2021 bị hại anh Hà Xuân T có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị xem xét tăng hình phạt, không cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn C, đề nghị xem xét về mặt dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận tội, bị hại vẫn giữ nguyên kháng cáo của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm về tính hợp pháp của kháng cáo và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đã có cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/02/2021, tại ngã ba giao nhau giữa đường Hà Huy T - đường Bùi S, phường Xuân P, thành phố Huế, do mâu thuẫn, nên giữa bị cáo Nguyễn C và bị hại anh Hà Xuân T đã xô ẩu nhau, bị cáo C đã có hành vi dùng đá ném vào mặt anh T gây thương tích, với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12% (mười hai phần trăm).

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã kết án bị cáo Nguyễn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị hại anh Hà Xuân T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng đá ném vào người khác là vi phạm pháp luật không chỉ xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần phải xử lý tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, việc bị cáo gây thương tích cho bị hại xuất phát từ nguyên nhân bị hại có hành động dùng tay đánh bị cáo trước, bị cáo dùng đá ném vào người bị hại là bộc phát. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

và đặc điểm nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn C 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, là phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tự nguyện nộp 10.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đồng thời người bị hại không đưa ra được chứng cứ nào mới, khác ngoài các tình tiết đã xem xét tại cấp sơ thẩm. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo về hình phạt của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[2.2] Về trách nhiệm dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn C và bị hại anh Hà Xuân T về việc bị cáo bồi thường cho anh Hà Xuân T số tiền 33.750.000 đồng ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Việc công nhận sự thỏa thuận như trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 585 của Bộ luật Dân sự, do Bản án sơ thẩm chưa có hiệu lực vì người bị hại kháng cáo nên bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ của mình. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét kháng cáo của anh Hà Xuân T về việc yêu cầu xem xét lại trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Nguyễn C. Vào ngày 09/12/2021, bị cáo đã tự nguyện nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Huế để bồi thường cho người bị hại; do đó, giao số tiền này cho người bị hại để trừ vào số tiền bồi thường giữa hai bên đã thỏa thuận tại cấp sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Người bị hại anh Hà Xuân T phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Hà Xuân T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/9/2021).

Giao bị cáo Nguyễn C cho Ủy ban nhân dân phường Xuân P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại; buộc bị cáo Nguyễn C phải bồi thường cho anh Hà Xuân T số tiền 33.750.000 đồng; giao cho người bị hại nhận số tiền 10.000.000 đồng để trừ vào số tiền mà hai bên đã thỏa thuận bồi thường theo Biên lai số AA/2021/0000541 ngày 09/12/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Huế.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại anh Hà Xuân T phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Huế;
- Cơ quan THAHS CA TP. Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS; THCTP; VPTH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trương Cao Sơn